

ĐÀO TẠO NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC - NHÂN TỐ QUAN TRỌNG ĐẢM BẢO HỘI NHẬP THẮNG LỢI

PGS. TS. DƯƠNG VĂN SAO*

Hiện nay đang có nhiều quan điểm khác nhau về đào tạo, nguồn nhân lực, tuy có quan điểm khác nhau, nhưng nhìn chung đều thống nhất đào tạo là quá trình hoạt động có mục đích, có tổ chức nhằm hình thành và phát triển hệ thống tri thức, kỹ năng, kỹ xảo, thái độ, hành vi... của mỗi cá nhân, tạo tiền đề cho họ có thể thực hiện một cách có năng suất và hiệu quả trong lĩnh vực công tác. Từ quan điểm trên về đào tạo, cho thấy đào tạo nguồn nhân lực không chỉ có vai trò to lớn đối với tổ chức và cá nhân người lao động mà còn có vai trò hết sức quan trọng đối với xã hội. Đặc biệt nước ta đã đàm phán thành công, chờ ngày ký kết Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), tiến tới gia nhập cộng đồng kinh tế ASEAN. Như vậy chúng ta đang ngày càng hội nhập sâu, rộng vào nền kinh tế thế giới, chấp nhận sân chơi chung của thế giới, trong điều kiện khoa học kỹ thuật, công nghệ phát triển ngày càng nhanh và trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, cạnh tranh trong và ngoài nước đang diễn ra ngày càng gay gắt, trình độ phát triển, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, tình hình thế giới và Biển đông có nhiều diễn biến phức tạp. Đặc biệt trong điều kiện chất lượng nguồn nhân lực nước ta còn nhiều hạn chế và đang mất cân đối nghiêm trọng trong cơ cấu lao động kỹ thuật. Tình trạng thừa lao động giản đơn, thiếu lao động có trình độ cao đang diễn ra phổ biến ở tất cả các ngành, các thành phần kinh tế.

Theo thống kê, hiện nay nước ta mới chỉ đáp ứng được khoảng từ 35 đến 45% nguồn nhân lực chất lượng cao, ở các khu công nghiệp, khu chế xuất lao động tại chỗ chỉ đáp ứng được 20- 30% nhu cầu tuyển dụng. Sự thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao đang là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh của nền kinh tế nước ta thấp, điều này làm chậm tốc độ tăng trưởng kinh tế và ảnh hưởng không nhỏ tới sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

Để đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo việc

làm, nâng cao đời sống người lao động và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đặc biệt để nước ta không bị tụt hậu ngày càng xa so với các nước trong khu vực và thế giới, thì vấn đề quan trọng, có ý nghĩa quyết định là phải đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác giáo dục, đào tạo, nhanh chóng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Bởi nguồn nhân lực chất lượng cao và toàn diện là cái gốc để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế. Chất lượng nguồn nhân lực cao là giá trị hàng đầu của lực lượng sản xuất, là nguồn tài nguyên quan trọng bậc nhất trong các nguồn tài nguyên của quốc gia. Nếu không có nguồn nhân lực chất lượng cao, thì chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp sẽ hạn chế, doanh nghiệp sẽ làm ăn thua lỗ, dẫn đến nguy cơ phá sản, kinh tế, văn hoá, xã hội của đất nước sẽ chậm phát triển và không thể vượt qua được cửa ải nghèo nàn, lạc hậu, thậm chí còn rơi vào tình trạng bế tắc, kiệt quệ. Đối với người lao động nếu không có trình độ học vấn, chuyên môn nghề nghiệp cao và tác phong lao động công nghiệp đáp ứng yêu cầu của sản xuất, kinh doanh, thì khó có thể tìm được việc làm có thu nhập ổn định, ngay khi có việc làm cũng khó có thể giữ được việc làm ổn định.

Do vậy giáo dục, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thực sự là quốc sách hàng đầu, là vấn đề then chốt của sự nghiệp phát triển kinh tế, chính trị, văn hoá xã hội trong xu thế hội nhập. Đây đang là mối quan tâm hàng đầu của tất cả các quốc gia. Đối với nước ta, do trình độ phát triển còn thấp, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn nhiều hạn chế. Để phát triển nhanh, bền vững, sớm đuổi kịp các nước trong khu vực và thế giới đòi hỏi phải tiến hành đồng bộ các giải pháp, trong đó phải đặc biệt chú trọng đẩy mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực, phấn đấu xây dựng xã hội học tập, để nhanh chóng có được nguồn nhân lực đủ về

* Trường Đại học Công đoàn

số lượng, đảm bảo về chất lượng, có cơ cấu đồng bộ, bao gồm cả công nhân kỹ thuật giỏi, những nhà kinh doanh tài, những nhà quản lý giỏi và những cán bộ khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, khoa học kỹ thuật, công nghệ có trình độ cao, biết ứng xử linh hoạt, sáng tạo trong lao động, sản xuất và trong đời sống xã hội, có đủ khả năng tiếp thu và làm chủ được khoa học công nghệ tiên tiến.

Muốn vậy trong những năm tới, tất cả các ngành, các cấp và mỗi người dân cần nhận thức rõ vai trò to lớn của công tác đào tạo và khẳng định rõ, mục tiêu của công tác giáo dục, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực không chỉ nhằm nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghề nghiệp mà còn phải góp phần phát triển các giá trị văn hoá lao động, nâng cao đời sống tinh thần, hình thành phong cách sống, lao động công nghiệp, tinh thần hợp tác và tính cộng đồng của mỗi người, của toàn xã hội trong thực hiện nhiệm vụ lao động, sản xuất và phải hình thành đạo đức, lối sống mới. Nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực trong hoạt động nghề nghiệp, hoạt động văn hóa, xã hội, chính trị của người lao động. Để hướng tới chất lượng phát triển nghề nghiệp, phát triển năng lực sáng tạo của người lao động, nhằm đem lại lợi ích cho bản thân người lao động, cho cơ quan, doanh nghiệp và cho toàn xã hội.

Để công tác đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá hiện đại hoá và hội nhập quốc tế, theo chúng tôi cần tập trung thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Trước tiên, cần đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục nhằm làm chuyển biến nhận thức trước tiên trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị xã hội, từ đó lan toả, làm chuyển biến nhận thức của công nhân, lao động và của toàn xã hội, về vai trò, yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế đối với việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Để các cấp, các ngành, người lao động và toàn xã hội nhận thức được, trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực không chỉ có vai trò cực kỳ quan trọng đối với vấn đề đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập, đảm bảo đời sống cho bản thân và gia đình người lao động. Mà còn có vai trò to lớn đối với phát triển kinh tế, văn hoá xã hội, để giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của đất nước.

Trên cơ sở nhận thức đó mà nâng cao tinh thần trách nhiệm của các ngành, các cấp, của người sử dụng lao động và đặc biệt là trách nhiệm của mọi

người lao động và của toàn xã hội đối với công tác giáo dục đào tạo về tầm quan trọng của việc đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Nhằm quán triệt sâu sắc công tác giáo dục, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là sự nghiệp chung của toàn xã hội, trên cơ sở đó tạo ra sự chuyển biến căn bản trong công tác giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Hai là: Các ngành, các cấp cần căn cứ vào đặc điểm, yêu cầu và khả năng của ngành, cấp mình để tiến hành xây dựng, tổ chức thực hiện chiến lược giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, gắn với chiến lược phát triển kinh tế, xã hội. Đồng thời cần cần tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật nhằm xã hội hoá, đa dạng hoá công tác giáo dục đào tạo nguồn nhân lực. Tạo cơ chế động viên, khuyến khích, cơ hội, điều kiện để mọi người có nhu cầu, khát vọng học tập, đều có cơ hội, điều kiện học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghề nghiệp.

Trong công tác giáo dục, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cần đặc biệt quan tâm đến công tác quy hoạch, tổ chức quản lý, để đảm bảo chất lượng và sự thống nhất trong cả nước về công tác giáo dục đào tạo, để gắn phát triển giáo dục, đào tạo với chiến lược phát triển khoa học - kỹ thuật - công nghệ và chiến lược phát triển kinh tế, xã hội nhằm đảm bảo sự cân đối ngay trong hệ thống giáo dục, đào tạo, đào tạo gắn với sử dụng, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế. Nhằm hạn chế những lãng phí không đáng có trong công tác giáo dục, đào tạo.

Cần hoàn thiện chính sách tiền lương, tiền thưởng, đồng thời tăng cường kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách, để tiền lương, tiền công thể hiện đầy đủ nguyên tắc phân phối theo lao động, đảm bảo tiền lương thực tế và đời sống của người lao động. Để người lao động gắn bó với nghề, yên tâm phấn đấu, làm việc, học tập và rèn luyện. Trong chính sách tiền lương cần có quy định chế độ ưu đãi những người giỏi nghề, chính sách khuyến khích xứng đáng về vật chất, động viên, khích lệ kịp thời về tinh thần đối với những người tài, nhằm khơi dậy tính tích cực, chủ động trong rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, khuyến khích mọi người học tập suốt đời nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ.

Ba là: Tăng kinh phí, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại cho công tác đào tạo nguồn nhân lực. Ưu tiên xây dựng các trung tâm đào tạo chất lượng cao, để đào tạo những chuyên gia, công nhân giỏi cho các ngành kinh tế mũi nhọn đáp ứng

yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội cho hiện tại và tương lai. Cần đa dạng hóa, xã hội hóa các loại hình đào tạo, đào tạo tập trung, tại chức, đào tạo tại các trường, các trung tâm, tại doanh nghiệp để tạo mọi điều kiện, cơ hội cho người lao động được đào tạo, đào tạo lại nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghề nghiệp.

Bốn là: Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về công tác giáo dục, đào tạo. Chú trọng lãnh đạo đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo, gắn chặt đào tạo chuyên môn nghề nghiệp với giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức lối sống, tác phong lao động công nghiệp, giáo dục ý thức giai cấp và ý thức dân tộc cho người lao động... Để không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Năm là: Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục, đào tạo giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức tốt và lòng say mê nghề nghiệp. Có chính sách thỏa đáng về vật chất, tinh thần đối với đội ngũ làm công tác giáo dục, đào tạo, để đội ngũ này toàn tâm toàn ý phấn đấu cho công tác giáo dục, đào tạo. Để công tác giáo dục, đào tạo của nước ta trong những năm tới phát triển toàn diện.

Sáu là: Đẩy mạnh hơn nữa hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, để trao đổi, học hỏi kinh

nghiệm của các nước trong công tác giáo dục đào tạo nguồn nhân lực. Đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của quốc tế về vật chất, tinh thần trong công tác giáo dục đào tạo nguồn nhân lực.

Với truyền thống hiếu học của người Việt Nam, đặc biệt là sự quan tâm lãnh đạo, đầu tư cho công tác giáo dục, đào tạo của Đảng, Nhà nước ta, công tác giáo dục, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của nước ta trong những năm tới nhất định sẽ gặt hái được nhiều kết quả tốt đẹp, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế vì : Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". □

Tài liệu tham khảo

1. PGS.TS. Mai Quốc Chánh (1999) *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. GS.TS. Hoàng Văn Châu (2009) *Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho hội nhập kinh tế - vấn đề cấp bách sau khủng hoảng: tạp chí kinh tế đối ngoại*, (số 38).
3. TS. Chu Thế Quỳnh, *Một số kinh nghiệm quốc tế về chính sách phát triển nguồn nhân lực nông thôn*, WWW.tainguyenso.vnu.edu.vn.
4. GS.TS. Bùi Văn Nhơn (2006) *Quản lý và phát triển nguồn nhân lực*, Nxb Tư pháp.

MỐI QUAN HỆ GIỮA TIỀN LƯƠNG...

(Tiếp theo trang 12)

Với lương tối thiểu hiện nay cũng mới chỉ đáp ứng được khoảng 60% nhu cầu sống tối thiểu, hơn nữa chỉ số giá tiêu dùng thời điểm hiện nay tăng khoảng 5%. Hiện hầu hết người lao động làm công, hưởng lương đều thấy tiền lương thực tế đang bị giảm sút, nhất là số công nhân lao động có thu nhập thấp, phải thuê nhà trọ và phải nuôi dưỡng người thân trong gia đình, cuộc sống của họ chắc chắn là ở mức nghèo khổ. Với đề nghị tăng lương tối thiểu từ 350.000 - 550.000 đồng, tương ứng khoảng 16% so với năm 2015, từ phía Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, một mặt để đảm bảo mức lương thực tế cho người lao động, mặt khác từng bước đảm bảo mức sống tối thiểu và hướng tới hoàn thành mục tiêu phát triển con người mà Đại hội Đảng đặt ra.

Tựu chung lại, "bài toán" mà nhiều người cho rằng: "tiền lương tối thiểu tăng trước hay nâng cao năng suất lao động tăng trước" về cơ bản đã được

giải quyết. Chúng ta cần khách quan hơn, khoa học hơn khi xem xét vấn đề mối quan hệ tiền lương tối thiểu và năng suất lao động. Có như vậy, chúng ta mới tìm giải pháp để tháo gỡ "nút thắt" nhằm từng bước nâng cao năng suất lao động đồng thời điều chỉnh tiền lương tối thiểu phù hợp nhằm nâng cao mức sống của người lao động, để họ đóng góp công sức, năng lực trí tuệ, thái độ lao động cho doanh nghiệp và ngược lại doanh nghiệp cũng thể hiện sự quan tâm của người sử dụng lao động với người lao động. □

Tài liệu tham khảo

1. Karl Marx: *Tư bản*, Q1, T1, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, tr 70.
2. *Bộ luật Lao động Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, 2012
3. *Công văn số 1567/TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam gửi Thủ tướng Chính phủ đề nghị xem xét điều chỉnh tăng lương tối thiểu vùng năm 2016*.
4. PGS-TS. Trần Xuân Cầu - *Năng suất lao động - NXB Đại học kinh tế quốc dân 2012 - tr.200*.